

Bản án số: **48/2026/HS-ST**
Ngày: 19/03/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1
TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Tất Ngọc Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Đoàn Thị Liễu

2/ Bà Trần Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Bắc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- An Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Đỗ Thùy D, sinh ngày 03/08/1988, nơi đăng ký thường trú: Số 30/4 Cô Giang, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang, nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ học vấn: 09/12, giới tính: nữ, Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: kinh, Tôn giáo: không. Cha: Đỗ Văn S (đã chết), mẹ: Trần Hương L, sinh năm: 1962, con ruột sinh năm 2020, em ruột sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Ngày 22/10/2025, bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ. Ngày 31/10/2025, bị khởi tố, tạm giam theo Lệnh tạm giam số 3164/LTG-CSMT của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang. Hiện, bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hà Tiên-Cơ sở 3.

2/ Họ và tên: Đỗ Trường G, sinh ngày 25/12/1994, nơi đăng ký thường trú: Số 30/4 Cô Giang, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang, nghề nghiệp: lao động tự do, trình độ học vấn: 08/12, giới tính: nam, Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: kinh, Tôn

giáo: không. Cha: Đỗ Văn Sáu (đã chết), mẹ: Trần Hương Lệ, sinh năm: 1962, chỉ ruột sinh năm 1988.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Ngày 22/10/2025, bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ. Ngày 31/10/2025, bị khởi tố, tạm giam theo Lệnh tạm giam số 3163/LTG-CSMT của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang. Hiện, bị can đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hà Tiên-Cơ sở 3.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Võ Văn C, sinh năm: 2006.(vắng mặt)

Địa chỉ: Số 40 Đoàn Thị Điểm, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang.

- Nguyễn Hữu T, sinh năm: 2002.(vắng mặt)

Địa chỉ: Số 52 Mạc Đĩnh Chi, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang.

* Vật chứng đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 22/10/2025, tại nhà số 30/4, đường Cô Giang, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang, Công an phường Rạch Giá, tỉnh An Giang bắt quả tang Đỗ Thùy D và Đỗ Trường G về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên nệm trong phòng ngủ của Đỗ Thùy D (tầng 1, phía bên phải, hướng từ tầng trệt lên) 04 (bốn) bịch nylon trong suốt, được hàn kín, bên trong có các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất; 01 (một) một ống thủy tinh (còn gọi là nỏ) bên trong có bám dính chất màu trắng và màu nâu. Thu giữ trong hộc tủ nhựa trong phòng ngủ của Đỗ Trường G (tầng 1, phía bên trái, hướng từ tầng trệt lên) 01(một) bịch nylon trong suốt, được hàn kín, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất; 01 (một) ống thủy tinh (còn gọi là nỏ) bên trong có bám dính chất màu trắng và màu nâu. Đỗ Trường G và Đỗ Thùy D khai nhận là ma túy đá. (bút lục số: 01-29, 113-116)

Qua điều tra xác định, vào khoảng 20 giờ ngày 21/10/2025, Đỗ Thùy D đi đến khu vực gần chùa Tam Bảo thuộc phường Rạch Giá, tỉnh An Giang mua 01 bịch ma túy đá với giá 2.000.000 đồng của người đàn ông tên “Sur Tử” (không rõ nhân thân). Sau khi mua ma túy, D mang về nhà (phòng ngủ của D) đổ một ít ma túy vào nỏ để sử dụng. Số còn lại, D chia nhỏ thành 04 bịch để trên nệm trong phòng ngủ để sử

dụng dần; đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/10/2025, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ số ma túy còn lại của D, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 4,9786 gam. (bút lục số: 155-157). Đến khoảng 23 giờ ngày 21/10/2025, Đỗ Trường G đi đến khu vực ngã ba đường Nguyễn Bình Khiêm giao nhau với đường Mạc Cửu thuộc phường Rạch Giá, tỉnh An Giang mua 01 bịch ma túy đá với số tiền là 500.000 đồng của người đàn ông tên Lâm (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể). Sau khi mua ma túy, Giang mang về phòng ngủ, lấy ma túy đổ một ít vào nỏ để sử dụng, số còn lại Giang hàn kín lại và cất giấu trong ngăn tủ nhựa trong phòng ngủ; đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/10/2025, thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ số ma túy còn lại của Giang, giám định là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,6526 gam (bút lục số: 158-160)

Ngày 31/10/2025, Đỗ Thùy D, Đỗ Trường G bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang khởi tố, tạm giam để điều tra.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đỗ Thùy D và Đỗ Trường G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, người chứng kiến thống nhất với diễn biến sự việc như đã nêu trên.

**Các đồ vật, tài liệu đã thu giữ trong vụ án:*

Thu giữ trong phòng của Đỗ Thùy D:

- 01 (một) cân tiểu ly màu bạc, đã qua sử dụng, kích thước 12,2cm x 11cm;
- 01 (một) cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng, kích thước 13cm x 7,5cm;
- 02 (hai) đầu vỏ chai nhựa có nắp đậy màu vàng, nắp bên trên có hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa dài 32cm, lỗ còn lại gắn một ống hút nhựa dài 7,2cm với ống thủy tinh loại có một đầu phình to dài 19cm, bên trong ống thủy tinh có bám dính chất màu trắng và màu nâu.

- 02 (hai) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn không đồng nhất, nghi là ma túy, kích thước 7cm x 4,2cm,

- 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín bốn cạnh, bên trong có các hạt tinh thể rắn không đồng nhất, nghi là ma túy, kích thước 3m x 2,2cm.

- 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín bốn cạnh, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn không đồng nhất, nghi là ma túy, kích thước 2,9cm x 1,3cm.

** Thu giữ trong phòng của Đỗ Trường G:*

- 01 (một) chai nhựa trong suốt cao 20,5cm, nắp đậy màu trắng có hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa dài 31,5cm, lỗ còn lại gắn một ống hút nhựa dài 10cm với ống

thủy tinh loại có một đầu phình to dài 19,5cm, bên trong ống thủy tinh có bám dính chất màu trắng và màu nâu.

- Trong ngăn tủ nhựa 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín bốn cạnh, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn không đồng nhất, là ma túy.

* Tại Kết luận giám định số: 224/KL-KTHS, ngày 24/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận ma túy thu giữ được của Mạch Hoàng Giang và Đỗ Văn Ngờ như sau:

Đối với ma túy thu giữ của Đỗ Thùy D:

+ Mẫu ký hiệu M1/1, M1/2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 4,9641gam.

+ Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0145gam.

Tổng khối lượng của 02 mẫu là 4,9786gam.

- Đối với ma túy thu giữ của Đỗ Trường G:

+ Mẫu ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4063gam.

+ Mẫu ký hiệu M4 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2463gam.

Tổng khối lượng của 02 mẫu là 0,6526gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ. (bút lục số: 53-54).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với các kết luận giám định nêu trên.

* Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKSKV1 ngày 04 tháng 02 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang đã truy tố các bị cáo Đỗ Thùy D và Đỗ Trường G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* *Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo Đỗ Thùy D, Đỗ Trường G và đề nghị Hội đồng xét xử về tội danh và hình phạt áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Đỗ Thùy D mức án từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử về tội danh và hình phạt áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ

sung năm 2025 xử phạt bị cáo Đỗ Trường G mức án tù 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định và vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

1. Mẫu vật còn lại sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 01) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên trong gồm: Mẫu vật ký hiệu M1/1, M1/2 còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 4,8053gam, được đựng trong 02 (hai) bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu.

2. Mẫu vật còn lại sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 03) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên trong gồm: Mẫu vật ký hiệu M3 còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3860 gam, được đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu.

3. Mẫu vật niêm phong sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 02) có chữ ký của: Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên trong gồm: Mẫu vật ký hiệu M2 đã được sử dụng hết, hoàn lại bao gói, vật đựng mẫu.

4. Mẫu vật còn lại sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 04) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên trong gồm: Mẫu vật ký hiệu M4 còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1548 gam, được đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu.

5. Cân tiểu ly, số lượng 1 Cái; Đặc điểm 01 (một) cân tiểu ly màu bạc, đã qua sử dụng, kích thước 12,2cm x 11cm;

6. Cân tiểu ly, số lượng 1 Cái; Đặc điểm 01 (một) cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng, kích thước 13cm x 7,5cm.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 58/QĐ-VKSKV1, ngày 04/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.(bút lúc số 178).

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

**Lời nói sau cùng của các bị cáo:* Các bị cáo đồ Thuỳ D và Đỗ Trường G xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Thùy D và Đỗ Trường G và những chứng cứ xác định các bị cáo có tội:*

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/10/2025, tại nhà số 30/4, đường Cô Giang, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang, Công an phường Rạch Giá, tỉnh An Giang bắt quả tang Đỗ Thùy D và Đỗ Trường G về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của Đỗ Thùy D 04 (bốn) bịch nylon trong suốt, được hàn kín, bên trong có các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất; 01 (một) một ống thủy tinh bên trong có bám dính chất màu trắng và màu nâu, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 4,9786 gam; thu giữ của Đỗ Trường G 01(một) bịch nylon trong suốt, được hàn kín, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất; 01 (một) ống thủy tinh bên trong có bám dính chất màu trắng và màu nâu qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,6526 gam.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Đỗ Thùy D và Đỗ Trường G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] *Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của các bị cáo:*

Xét thấy bị cáo Đỗ Thuỳ D và Đỗ Trường G là người có nhân thân tốt, các bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy; các bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trong khu vực, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận tự thực hiện hành vi phạm tội, không có ai xúi giục, rủ rê các bị cáo, mục đích mua ma túy của các bị cáo là nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Nhận thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, do đó sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt các bị cáo bằng mức án của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung. Theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Thuỳ D và bị cáo Đỗ Trường G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Thuỳ D và bị cáo Đỗ Trường G trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang tại phiên tòa về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

1. Mẫu vật còn lại sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 01) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên trong gồm:

Mẫu vật ký hiệu M1/1, M1/2 còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 4,8053gam, được đựng trong 02 (hai) bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu.

2. Mẫu vật còn lại sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 03) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên trong gồm: Mẫu vật ký hiệu M3 còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3860 gam, được đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu.

3. Mẫu vật niêm phong sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 02) có chữ ký của: Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên trong gồm: Mẫu vật ký hiệu M2 đã được sử dụng hết, hoàn lại bao gói, vật đựng mẫu.

4. Mẫu vật còn lại sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 04) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên trong gồm: Mẫu vật ký hiệu M4 còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1548 gam, được đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu.

5. Cân tiểu ly, số lượng 1 Cái; Đặc điểm 01 (một) cân tiểu ly màu bạc, đã qua sử dụng, kích thước 12,2cm x 11cm;

6. Cân tiểu ly, số lượng 1 Cái; Đặc điểm 01 (một) cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng, kích thước 13cm x 7,5cm.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 58/QĐ-VKSKV1, ngày 04/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.(bút lúc số 178).

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người tên Sur Tử (chưa xác định được họ tên, nhân thân và địa chỉ) đã bán ma túy cho bị cáo Đỗ Thuỳ D và tên Lâm (chưa xác định được họ tên, nhân thân và địa chỉ) đã bán ma túy cho bị cáo Đỗ Trường G, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang phải tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thuỳ D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Đỗ Thuỳ D mức án 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 22/10/2025.

2. Tuyên bố bị cáo Đỗ Trường G phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Đỗ Trường G mức 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 22/10/2025

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

1. Mẫu vật còn lại sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 01) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên trong gồm: Mẫu vật ký hiệu M1/1, M1/2 còn lại sau giám định có tổng khối lượng là 4,8053gam, được đựng trong 02 (hai) bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu.

2. Mẫu vật còn lại sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 03) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên trong gồm: Mẫu vật ký hiệu M3 còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3860 gam, được đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu.

3. Mẫu vật niêm phong sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 02) có chữ ký của: Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên

trong gồm: Mẫu vật ký hiệu M2 đã được sử dụng hết, hoàn lại bao gói, vật đựng mẫu.

4. Mẫu vật còn lại sau giám định, số lượng 1 cái; Đặc điểm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Ghi vụ số: 2022-Mẫu 04) có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng Nam; Người chứng kiến niêm phong Đoàn Nhựt Trường và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, bên trong gồm: Mẫu vật ký hiệu M4 còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1548 gam, được đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu.

5. Cân tiểu ly, số lượng 1 Cái; Đặc điểm 01 (một) cân tiểu ly màu bạc, đã qua sử dụng, kích thước 12,2cm x 11cm;

6. Cân tiểu ly, số lượng 1 Cái; Đặc điểm 01 (một) cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng, kích thước 13cm x 7,5cm.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 58/QĐ-VKSKV1, ngày 04/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.(bút lúc số 178).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo Đỗ Thuỳ D và Đỗ Trường G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/03/2026).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 1- An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Tất Ngọc Trân

